

Bản án số: 19/2026/HSST

Ngày: 20-01-2026

NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Phú Tra

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Năm

2. Ông Trần Văn Tam

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2026, tại điểm cầu trung tâm Hội trường số 7 trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai và điểm cầu thành phần tại Phân trại tạm giam Tân Triều, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 413/2025/HSST ngày 31 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2026/QĐXXST-HS ngày 07/01/2026, đối với bị cáo:

Cao Thọ S, sinh năm 1986, tại Đồng Nai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số D, Tổ H, khu phố H, xã Đ, tỉnh Đồng Nai; Nơi ở hiện tại: 21/1/1, Tổ A, Khu phố A, phường T, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Thợ cơ khí; Trình độ học vấn: 11/12; con ông Cao Thọ H và bà Lê Thị K (đã chết); Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai, chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

Ngày 23/10/2025, bị Cơ quan An ninh điều tra công an tỉnh Đ khởi tố về tội “Chế tạo, tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng”.

Ngày 05/3/2019, bị Toà án nhân dân thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số

97/2019/HS-ST. Bị cáo chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 29/8/2020, đã được xoá án tích.

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 18/7/2025 đến nay tại Phân trại tạm giam T.

- **Những người tham gia tố tụng khác:** Ông Cao Như Đ - Cán bộ chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ tại điểm cầu thành phần.

(Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần – Phân trại tạm giam T).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cao Thọ S và anh Cao Thọ Đ1 (sinh năm 1990, ĐKTT: E, khu phố A, phường T, tỉnh Đồng Nai) là anh em ruột và có mâu thuẫn trong gia đình. Khoảng 16 giờ 55 phút ngày 13/7/2025, tại phòng trọ của dì ruột là bà Lê Thị T (sinh năm 1966, ĐKTT: Tổ 5, H, xã Đ, tỉnh Đồng Nai), tại địa chỉ Y, tổ A, khu phố E, phường T, tỉnh Đồng Nai. S sử dụng một khẩu súng (loại súng Rulo) đánh vào đầu anh Đ1 02 cái, vào miệng 01 cái gây sưng tấy đầu và rách vùng niêm mạc bên trong miệng. Lúc này anh Đ1 dùng tay gạt khẩu súng rơi xuống đất, thì S lấy trong người ra 01 con dao Thái Lan dài khoảng 20cm (đầu nhọn, cán màu vàng), thì anh Đ1 bỏ chạy ra xa. Sau đó khi lực lượng Công an phường T đi kiểm tra tình hình an ninh trật tự thì S đem theo súng và dao rời đi, để lại 01 xe mô tô biển số 60X4-1890.

Qua xác minh, truy xét, ngày 17/7/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ phối hợp Công an phường T khám xét khẩn cấp chỗ ở của S, tại địa chỉ: khu phố A, phường T, tỉnh Đồng Nai, phát hiện và thu giữ: 03 khẩu súng (gồm 01 khẩu súng dạng Rulo ổ đạn trái khế xoay tròn, bên trong có 6 viên đạn; 01 khẩu súng dạng súng ngắn, 01 khẩu súng dạng Rulo chưa hoàn chỉnh), 01 con dao Thái Lan dài khoảng 20cm (đầu nhọn, cán màu vàng), 01 máy mài, 01 máy khoan, 01 máy cắt và 01 gói nilong bên trong chứa ma túy đá.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 19 giờ ngày 15/7/2025, S đã liên hệ với một người đàn ông tên “Cu” (chưa rõ họ tên, địa chỉ) qua số điện thoại (S không nhớ số điện thoại của “Cu”) để hỏi đòi máy mài, máy khoan, máy cắt để lấy ma túy thì “Cu” đồng ý. Khoảng 23 giờ cùng ngày, “Cu” đến phòng trọ của S, tại địa chỉ: phòng trọ số C, nhà số B tổ A, khu phố A, phường T, tỉnh Đồng Nai đưa cho S 01 gói ma túy đá và đòi lấy 01 máy mài, 01 máy khoan, 01 máy cắt (không rõ nhãn hiệu). Sau đó, S cất giấu gói ma túy tại phòng trọ để sử dụng dần, khi chưa sử dụng hết thì lực lượng Công an phát hiện, thu giữ cùng các tang vật khác. Công an phường T đã lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ xử lý theo quy định.

Biên bản ghi lời khai bị can, người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (bút lục số 65-70, 110-112);

Vật chứng được thu giữ gồm:

- 01 gói nilong chứa các tinh thể màu trắng (Bút lục số 01-02);
- 01 con dao Thái Lan dài khoảng 20cm (đầu nhọn, cán màu vàng);
- 03 khẩu súng (gồm: 01 khẩu súng dạng Rulo ổ đạn trái khế xoay tròn, bên trong có 06 viên đạn; 01 khẩu súng dạng súng ngắn, 01 khẩu súng dạng Rulo chưa hoàn chỉnh và 06 viên đạn), 01 máy mài, 01 máy khoan, 01 máy cắt, 01 xe mô tô biển số 60X4-1890.

Quá trình điều tra xác định: 02 (trong 03 khẩu súng) và 12 viên đạn thu giữ được tại phòng trọ của Cao Thọ S thuộc vũ khí quân dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ đã chuyển hồ sơ, vật chứng liên quan (02 khẩu súng, 12 viên đạn, 01 máy mài, 01 máy khoan, 01 máy cắt, 01 xe mô tô biển số 60X4-1890) cho Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Đ giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Kết luận giám định số 1187/KL-KTHS ngày 24/7/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ kết luận: “Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,9311 gam, loại Methamphetamine” (Bút lục số 48).

Tại kết luận giám định số 1183/KL-KTHS, ngày 28/07/2025 của phòng K1 Công an tỉnh Đ kết luận:

“- 01 khẩu súng và 06 viên đạn bên trong súng gửi giám định ký hiệu A1 là súng, đạn tự chế có tính năng tác dụng, khả năng sát thương tương tự vũ khí quân dụng và thuộc vũ khí quân dụng.

- 01 khẩu súng gửi giám định ký hiệu A2 không thuộc danh mục vũ khí, không có tính năng, tác dụng khả năng gây sát thương tương tự vũ khí quân dụng và không thuộc vũ khí quân dụng.

- 01 khẩu súng gửi giám định ký hiệu A3 là súng tự chế có tính năng tác dụng khả năng gây sát thương tương tự vũ khí quân dụng và thuộc vũ khí quân dụng. 06 viên đạn gửi giám định bên trong khẩu súng ký hiệu A3 là đạn cỡ 5,6 x 15,5 có tính năng tác dụng, khả năng sát thương tương tự vũ khí quân dụng và thuộc vũ khí quân dụng”.

Tại Cáo trạng số: 137/CT-VKSKV1 ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai đã truy tố bị can Cao Thọ S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như cáo trạng đã nêu. Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; về tình tiết tăng nặng: không. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án tù 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Đối với hành vi của Cao Thọ S đánh anh Cao Thọ Đ1 gây rách phần niêm mạc trong miệng: Vết thương nhẹ nên Đ1 có đơn từ chối giám định thương tích và đơn yêu cầu không xử lý hình sự đối với Cao Thọ S, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ không xem xét xử lý hình sự đối với S về hành vi “Cố ý gây thương tích”.

Đối với đối tượng “Cu”, là người đã trao đổi ma túy với S để lấy các máy móc (máy hàn, máy cắt...), hiện chưa xác định được họ tên, địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ tiếp tục tiến hành xác minh, xử lý sau.

Đối với hành vi của Cao Thọ S, “Chế tạo, tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng”, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ đã chuyển hồ sơ, tài liệu và vật chứng liên quan cho Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Đ giải quyết theo thẩm quyền..

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Vì vậy, hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

[2] Lời khai tại phiên tòa của bị cáo Cao Thọ S phù hợp với biên bản bắt bị can để tạm giam, vật chứng, kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó, đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 17/7/2025, tại phòng trọ số C, nhà số B, tổ A, khu phố A, phường T, tỉnh Đồng Nai, Cao Thọ S đã có hành vi tàng trữ 0,9311 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng thì

bị phát hiện, khởi tố, điều tra, xử lý theo quy định. Hành vi nêu trên của bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, bị cáo Cao Thọ S đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

[3] Xét nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy: Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Hội đồng xét xử thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về xử lý vật chứng:

Cần tịch thu tiêu huỷ: Toàn bộ lượng ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,9135 gam, trong phong bì niêm phong mẫu vật giám định số 1187/KL-KTHS ngày 24/7/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ; 01 khẩu súng trong phong bì niêm phong mẫu vật (A2) giám định số 1183/KL-KTHS ngày 28/7/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ; 01 con dao Thái Lan dài 20cm (đầu nhọn, cán màu vàng).

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[6] Về quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

- Tuyên bố bị cáo Cao Thọ S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Cao Thọ S 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày 18/7/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Cần tịch thu tiêu huỷ: Toàn bộ lượng ma túy còn lại sau giám định, trong phong bì niêm phong mẫu vật giám định số 1187/KL-KTHS ngày 24/7/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ; 01 khẩu súng trong phong bì niêm phong mẫu vật (A2) giám định số 1183/KL-KTHS ngày 28/7/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ; 01 con dao Thái Lan dài 20cm (đầu nhọn, cán màu vàng).

(Vật chứng trên đã được giao nhận theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/12/2025 giữa Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 – Đồng Nai và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Phân trại tạm giam Tân Triều;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Phòng THA DS khu vực 1 – Đồng Nai;
- Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng và Thẩm phán (3);
Mẫu 27-HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Phú Tra

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Anh Dũng

Nguyễn Thị Ngọc Hoa

Phạm Phú Tra

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Anh Dũng

Trần Văn Chánh

Phạm Phú Tra

